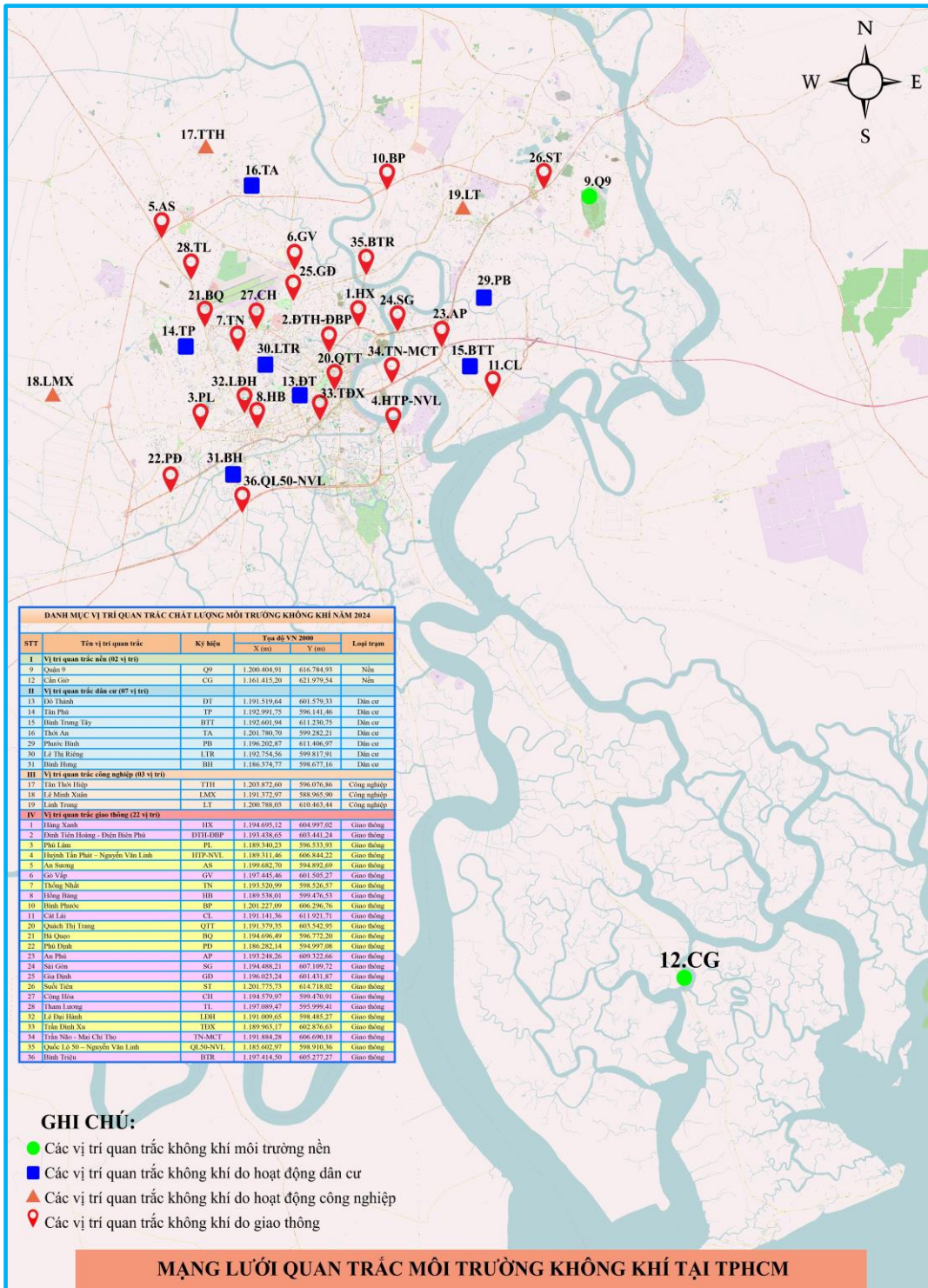


Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2024

BẢN TIN TUẦN CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ (Từ ngày 10/6/2024 đến ngày 16/6/2024)

1. Bản đồ vị trí các điểm quan trắc không khí



2. Thông số quan trắc

8 thông số bao gồm CO, NO₂, SO₂, PM₁₀, PM_{2.5}, TSP, Benzen, Tiếng ồn.

3. Tần suất quan trắc

- Bụi mịn (PM₁₀ và PM_{2.5}): hàng ngày;
- Các thông số còn lại (CO, NO₂, SO₂, TSP, Benzen, Tiếng ồn): 3 lần/ngày.

4. Quy chuẩn so sánh

- QCVN 05:2023/BTNMT đối với các thông số CO, NO₂, SO₂, PM₁₀, PM_{2.5}, TSP, Benzen;
- QCVN 26:2010/BTNMT đối với thông số Tiếng ồn.

5. Đơn vị tính

- Các thông số; CO, NO₂, SO₂, PM₁₀, PM_{2.5}, TSP, Benzen: đơn vị tính $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$; trong đó mét khối khí chuẩn (Nm^3) là mét khối khí chuẩn ở nhiệt độ 25°C và áp suất tuyệt đối 760 mm thủy ngân);
- Tiếng ồn: đơn vị tính dBA.

6. Số mẫu quan trắc

Thông số quan trắc	TSP	PM ₁₀	PM _{2.5}	Tiếng ồn	CO	NO ₂	SO ₂	Benzen
Số mẫu quan trắc (mẫu)	252	24	24	252	252	252	252	252

7. Kết quả

7.1. Nhóm các thông số cơ bản (CO, NO₂, SO₂, TSP, Benzen, Tiếng ồn)

- TSP: dao động từ 80 – 3.140 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 300 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- Tiếng ồn: dao động từ 69,4 – 82,1 dBA (QCVN 26:2010/BTNMT: 70 dBA);
- CO: dao động từ KPH – 16.100 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 30.000 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- NO₂: dao động từ 21 – 227 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 200 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- SO₂: dao động từ KPH – 121 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 350 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);
- Benzen: dao động từ KPH – 21 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 22 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$).

Kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí từ ngày 10/6/2024 đến ngày 16/6/2024 cho thấy các thông số quan trắc đạt Quy chuẩn Việt Nam gồm: CO, SO₂ và benzen. Các thông số quan trắc không đạt Quy chuẩn Việt Nam gồm: TSP có 25,4% số liệu vượt Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 05:2023/BTNMT cho phép giới hạn tối đa trung bình 1 giờ: 300 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$), tiếng ồn có 99,21% số liệu vượt Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 26:2010/BTNMT cho phép giới hạn tối đa về

tiếng ồn khu vực thông thường từ 6 giờ đến 21 giờ: 70dBA), thông số NO_2 có 0,4% số liệu vượt Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 05:2023/BTNMT cho phép giới hạn tối đa trung bình 1 giờ: $200 \mu\text{g}/\text{Nm}^3$) nguyên nhân do ảnh hưởng của hoạt động giao thông.

Ghi chú: đoạn đường Nguyễn Văn Linh ngay vị trí quan trắc Quốc lộ 50 – Nguyễn Văn Linh có hoạt động sửa chữa, đổ đá nâng đường và đơn vị thi công không tưới nước giảm bụi; quá trình lưu thông của các phương tiện giao thông dẫn đến nồng độ TSP và NO_2 tăng đột biến.

7.2. Nhóm bụi mịn: (PM_{10} , $PM_{2.5}$)

- PM_{10} : dao động từ 62 – 249 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 100 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$);

- $PM_{2.5}$: dao động từ 26 – 108 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ (QCVN 50 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$).

Kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí từ ngày 10/6/2024 đến ngày 16/6/2024 cho thấy thông số PM_{10} có 12,5% số liệu vượt Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 05:2023/BTNMT cho phép giới hạn tối đa trung bình 24 giờ: $100 \mu\text{g}/\text{Nm}^3$), thông số $PM_{2.5}$ có 12,5% số liệu vượt Quy chuẩn Việt Nam (QCVN 05:2023/BTNMT cho phép giới hạn tối đa trung bình 24 giờ: $50 \mu\text{g}/\text{Nm}^3$).

Ghi chú: đoạn đường Nguyễn Văn Linh ngay vị trí quan trắc Quốc lộ 50 – Nguyễn Văn Linh có hoạt động sửa chữa, đổ đá nâng đường và đơn vị thi công không tưới nước giảm bụi; quá trình lưu thông của các phương tiện giao thông dẫn đến nồng độ PM_{10} và $PM_{2.5}$ tăng đột biến./.

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG